

Số: **15/2019/QĐST-DS**

Thành phố Bến Tre, ngày 25 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 218/2018/TLST- DS ngày 10 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyện đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần A.

Trụ sở: 40-42-44 C, phường V, thành phố G, tỉnh K.

Đại diện theo ủy quyền: ông Võ Duy B – Giám đốc Ngân hàng TMCP A chi nhánh E.

Địa chỉ: 517 đại lộ N, phường P, thành phố E, tỉnh E.

Đại diện ủy quyền : Nguyễn Đình H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 517 đại lộ N, phường P, thành phố E, tỉnh E.

* *Bị đơn*:

- Ông Châu T, sinh năm 1969

Địa chỉ: số 317, ấp 3, xã S, thành phố E, tỉnh E.

- Bà Trần Mộng D, sinh năm 1973.

Địa chỉ: số 319A, khu phố M, thành phố E, tỉnh E.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Châu T, bà Trần Mộng D có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền: vốn gốc là 1.000.000đồng và lãi quá hạn tính đến ngày 09/4/2019 số tiền là

168.789.000 đồng, lãi trong hạn 280.000 đồng. Tổng số tiền 170.069.000 đồng (*một trăm bảy mươi triệu, không trăm sáu mươi chín ngàn đồng*)

Kể từ ngày 10/4/2019 ông Châu T, bà Trần Mộng D phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng hai bên đã ký kết cho đến thời điểm trả tất nợ.

Trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 09/4/2019 đến ngày 09/6/2019 là thời gian Ngân hàng gia hạn cho ông T, bà D, nếu hết thời hạn cam kết nêu trên Ngân hàng sẽ tiếp tục yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành quyết định.

Trong trường hợp ông Châu T, bà Trần Mộng D không có khả năng trả nợ thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: TD 5444/HĐTC ngày 22/4/2011 mà hai bên đã ký kết.

Khi Ngân hàng TMCP A có yêu cầu xử lý tài sản thế chấp thì ông Châu T, bà Trần Mộng D có trách nhiệm giao lại quyền sử dụng đất đã thế chấp cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo qui định của pháp luật.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do các bên thỏa thuận được toàn bộ nội dung vụ án nên án phí được giảm 50%.

- Ông Châu T, bà Trần Mộng D tự nguyện chịu án phí sơ thẩm nên phải nộp 4.250.000 đồng (*bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*)

- Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.645.000 đồng (*năm triệu sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0019580 ngày 07/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP E;
- Chi cục THADS TP E;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh E;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thanh Lan